

Số: 116/QĐ-CĐCN&TM

Vinh Phúc, ngày 23 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
(V/v cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II năm học 2023-2024)

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI**

Căn cứ Quyết định số 2226/QĐ-BCT ngày 27 tháng 06 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Công nghiệp và Thương mại;

Căn cứ Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng ban hành theo thông tư số 17/2017/TT - BLĐT BXH ngày 30/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ vào quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024;

Căn cứ biên bản cuộc họp ngày 19 tháng 09 năm 2024 của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập cho học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Công nghiệp và Thương mại;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Quản lý học sinh, sinh viên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II năm học 2023 - 2024 cho 20 học sinh, sinh viên các lớp (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Học sinh, sinh viên được hưởng học bổng khuyến khích học tập 5 tháng. Tổng số tiền: 27.100.000 đồng (Hai mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng).

**Điều 3.** Các Ông/Bà Trưởng, Phó các Phòng, Khoa, Giáo viên chủ nhiệm và học sinh, sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- BGH;
- Phòng HC-TH(3);
- Phòng QLĐT;
- Các khoa (thông báo HSSV);
- Lưu: VT, QLHSSV(3).



Nguyễn Hải Bằng

## TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

## DANH SÁCH HỌC SINH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số *Mk/ QĐ-CP&CN&TM*, ngày *28* tháng *9* năm *2024*)

STT	TT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã HSSV	Lớp	Tổng số TC (hệ số)	TBC HT	Kết quả rèn luyện	Xếp loại học bổng	Mức HB 1 tháng	Tổng số tiền HB 5 tháng (đồng)	Ghi chú
	I	Hệ: Cao đẳng									5,450,000	
		Khoa: Điện tử									1,250,000	
1	1	Lưu Thị Quỳnh Anh	15/11/2005	23CL.DT1.003	CLK16DT1	23	2.95	94	Khá	250,000	1,250,000	
		Khoa: Cơ khí									1,350,000	
2	1	Bùi Đức Long	10/02/2001	23CC.CK1.006	CCK18CK1	16	3.63	84	Giỏi	270,000	1,350,000	
		Khoa: Công nghệ ô tô									2,850,000	
3	1	Trịnh Xuân Tú	23/05/2004	22CC.OT1.011	CCK17OT1	16	3.63	90	Xuất sắc	300,000	1,500,000	
4	2	Trần Đình Tiến	06/04/2005	23CC.OT1.011	CCK18OT1	16	3.13	86	Giỏi	270,000	1,350,000	
	II	Hệ: TCCN									21,650,000	
		Khoa: Công nghệ ô tô									5,400,000	
5	3	Ngô Tiến Dũng	27/02/2007	22VH.OT2.007	BTN22OT2	14	3	86	Giỏi	270,000	1,350,000	TT Lập Thạch
6	4	Nguyễn Huy Toàn	08/05/2007	22VH.OT2.033	BTN22OT2	14	3	86	Giỏi	270,000	1,350,000	TT Lập Thạch
7	5	Vương Văn Trường	16/12/2007	22VH.OT1.022	BTN22 OT1	20	3.2	84	Giỏi	270,000	1,350,000	
8	6	Nguyễn Minh Nghĩa	13/07/2008	23VH.OT1.025	BTN23OT1	15	3.15	88	Giỏi	270,000	1,350,000	
		Khoa: Điện tử									13,550,000	
9	1	Lưu Ngọc Ánh	15/03/2008	23VH.DT1.004	BTN23DT1-Kosen	17	3.41	85	Giỏi	270,000	1,350,000	



STT	TT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã HSSV	Lớp	Tổng số TC (hệ số)	TBC HT	Kết quả rèn luyện	Xếp loại học bổng	Mức HB 1 tháng	Tổng số tiền HB 5 tháng (đồng)	Ghi chú
10	2	Nguyễn Văn Phi	18/09/1996	23VH.DT2.018	BTN23DT2	18	3.19	91	Giỏi	270,000	1,350,000	
11	3	Tôn Trung Hiếu	23/10/2008	23VH.DT3.007	BTN23DT3	15	3.27	86	Giỏi	270,000	1,350,000	TT Tam Đảo
12	4	Lưu Thị Kim Oanh	08/11/2007	23VH.DT3.019	BTN23DT3	15	3.27	86	Giỏi	270,000	1,350,000	TT Tam Đảo
13	5	Phùng Đức Mạnh	23/02/2008	23VH.DT4.016	BTN23DT4	19	3	86	Giỏi	270,000	1,350,000	TT Tam Dương
14	6	Nguyễn Anh Đức	04/07/2008	23VH.DT4.005	BTN23DT4	19	2.79	84	Khá	250,000	1,250,000	TT Tam Dương
15	7	Trần Minh Trâm	01/08/2007	22VH.DT1.029	BTN22DT1-Kosen	17	3.53	90	Xuất sắc	300,000	1,500,000	
16	8	Lưu Thế Anh	05/07/2007	22VH.DT1.003	BTN22DT1-Kosen	17	3.24	91	Giỏi	270,000	1,350,000	
17	9	Nguyễn Thị Thùy Châm	15/11/2007	22VH.DT3.005	BTN22DT3	25	3.1	86	Giỏi	270,000	1,350,000	TT Tam Đảo
18	10	Lý Thanh Thảo	04/03/2006	22VH.DT4.018	BTN22DT4	22	3.2	86	Giỏi	270,000	1,350,000	TT Tam Đảo
		<b>Khoa: Cơ khí</b>									<b>2,700,000</b>	
19	1	Nguyễn Duy Quý	24/05/2005	22VH.CK1.014	BTN22CK1	15	3.33	84	Giỏi	270,000	1,350,000	
20	2	Hoàng Trung Kiên	28/09/2008	23VH.CK1.008	BTN23CK1	20	3.28	87	Giỏi	270,000	1,350,000	
		<b>Tổng I+II</b>									<b>27,100,000</b>	

Người lập



Hoàng Thị Hà